

Số: 28/2025/QĐST-HNGĐ

Sốp Cộp, ngày 11 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2025, về xin ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lò Văn X, Sinh năm 1989; Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Lò Thị L, Sinh năm 1990; Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La.

Căn cứ khoản 2 Điều 5; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lò Văn X và chị Lò Thị L nhất trí thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm: Anh Lò Văn X và chị Lò Thị L nhất trí thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Giao các cháu Lò Thị T, sinh ngày 19/6/2007, cháu Lò Văn T, sinh ngày 03/11/2008 và cháu Lò Thị Diệu C, sinh ngày 01/01/2014 cho chị Lò Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu Lò Thị T, cháu Lò Văn T,

và cháu Lò Thị Diệu C đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lò Văn X không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lò Thị L do anh chị L không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

c. Về tài sản chung, vay nợ chung: Cam kết không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: Lò Văn X và chị Lò Thị L được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- UBND xã Mường Lạn (để vào sổ hộ tịch);
- Chi cục THADS huyện Sốp Cộp;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên